

ÁP DỤNG LÀO FRS VÀ IFRS TẠI CHDCND LÀO

Tháng 9 năm 2023

The EY logo consists of the letters 'EY' in a bold, white, sans-serif font. A yellow diagonal line is positioned behind the 'Y'.

Building a better
working world

- 1 Áp dụng Lào FRS cho các Tổ chức không liên quan đến lợi ích công chúng (Non-PIE)**
 - 1.1 Giới thiệu về Lào FRS*
 - 1.2 Các nội dung chính của Lào FRS*
- 2 Áp dụng IFRS cho các Tổ chức có lợi ích công chúng (PIE)**
- 3 Doanh nghiệp nên làm gì?**

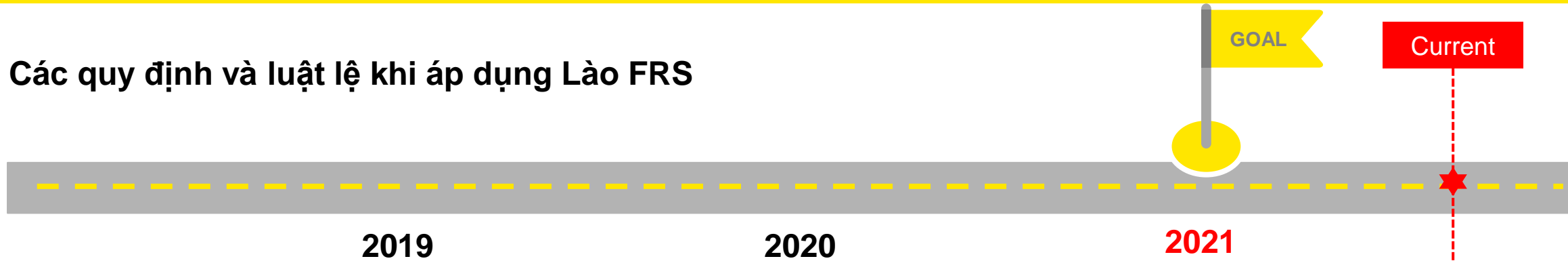


1

**Áp dụng Lào FRS cho
các Tổ chức
không liên quan đến
lợi ích công chúng
(Non-PIE)**

1.1 Giới thiệu về Lào FRS

Các quy định và luật lệ khi áp dụng Lào FRS



- Luật Kế toán số 47/QH, ngày 26 - 12 - 2013
- Chuẩn mực báo cáo tài chính Lào cho các doanh nghiệp lớn, vừa và nhỏ số 530/BTC, ngày 26 - 02 - 2016
- Hướng dẫn của Bộ tài chính số 530/BTC, ngày 26 - 02 - 2013
- Quyết định về việc áp dụng Biểu mẫu BCTC và Bảng hệ thống tài khoản cho các Tổ chức không liên quan đến lợi ích công chúng (Non-PIE) số 0369/BTC, ngày 04 - 02 - 2020

Hệ quả:

- Các khoản phạt khi bị các cơ quan nhà nước thanh tra
- Ảnh hưởng đến ý kiến kiểm toán: ý kiến phải điều chỉnh/vấn đề cần nhấn mạnh

1.1 Giới thiệu về Lào FRS

Tất cả các tổ chức ở Lào

Tổ chức liên quan đến lợi ích công chúng (PIE)					Tổ chức không liên quan đến lợi ích công chúng (Non-PIE)		
Doanh nghiệp niêm yết	Ngân hàng	Bảo hiểm	Chứng khoán	Các doanh nghiệp khác	Doanh nghiệp có quy mô lớn LEs	Doanh nghiệp vừa và nhỏ SMEs	Doanh nghiệp siêu nhỏ Micro Entities
IFRS (16 IFRS and 29 IAS)					<ul style="list-style-type: none"> Các chỉ tiêu xác định quy mô doanh nghiệp được Luật ban hành bởi Bộ công thương (MOIC) Yêu cầu về chính sách kế toán do Bộ tài chính (MOF) quy định 		
					Lào FRS cho LEs (35 phần hành)	Lào FRS cho SMEs (35 phần hành)	Chính sách kế toán dựa trên Tiền
					Tương tự IFRS dành cho SMEs		

Tham khảo: Đoạn 13 & 14, Khoản 3, Luật kế toán và Khoản 12, 14, 15 Luật kế toán

1.1 Giới thiệu về Lào FRS

Các chỉ tiêu xác định – mới nhất

Ngành/Lĩnh vực	Chỉ tiêu	Siêu nhỏ	Nhỏ	Vừa
Sản xuất hàng hóa	Số lượng lao động bình quân hàng năm	1-5	6-50	51-99
	Tổng tài sản (Kip)	Không vượt quá 100,000,000	Không vượt quá 1,000,000,000	Không vượt quá 4,000,000,000
	Doanh thu hàng năm (Kip)	Không vượt quá 400,000,000	Không vượt quá 2,000,000,000	Không vượt quá 4,000,000,000
Thương mại – Mua bán	Số lượng lao động bình quân hàng năm	1-5	6-50	51-99
	Tổng tài sản (Kip)	Không vượt quá 150,000,000	Không vượt quá 1,000,000,000	Không vượt quá 4,000,000,000
	Doanh thu hàng năm (Kip)	Không vượt quá 400,000,000	Không vượt quá 3,000,000,000	Không vượt quá 6,000,000,000
Dịch vụ	Số lượng lao động bình quân hàng năm	1-5	6-50	51-99
	Tổng tài sản (Kip)	Không vượt quá 200,000,000	Không vượt quá 1,500,000,000	Không vượt quá 6,000,000,000
	Doanh thu hàng năm (Kip)	Không vượt quá 400,000,000	Không vượt quá 1,500,000,000	Không vượt quá 4,000,000,000

Tham khảo: Khoản mục 4-6, Nghị định số 25/GOL/2017 về việc phân loại doanh nghiệp vừa và nhỏ (ban hành ngày 16 – 01 – 2017)

1.1 Giới thiệu về Lào FRS

Các quy định áp dụng cho Lào FRS

Lào FRS - 35 phần

Doanh nghiệp quy mô lớn LEs

Doanh nghiệp vừa và nhỏ SMEs

- ▶ Khung pháp lý kế toán và hướng dẫn áp dụng lần đầu (Các phần số 1, 2, 3 và 35)
- ▶ Trình bày Báo cáo tài chính (Các phần số 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 10)
- ▶ Hợp nhất kinh doanh, BCTC hợp nhất và đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết (Các phần số 9, 14, 15 và 19)
- ▶ Doanh thu và chi phí (Các phần số 2, 23, 24, 25, 26 và 28)
- ▶ Tài sản tài chính và Nợ tài chính (Các phần số 11 và 12)
- ▶ Tài sản phi tài chính (Các phần số 13, 16, 17, 18 và 27)
- ▶ Nợ phi tài chính và vốn chủ sở hữu (Các phần số 21, 22, 28 và 29)
- ▶ Chỉ tiêu khác (Các phần số 20, 30, 31, 32, 33 và 34)



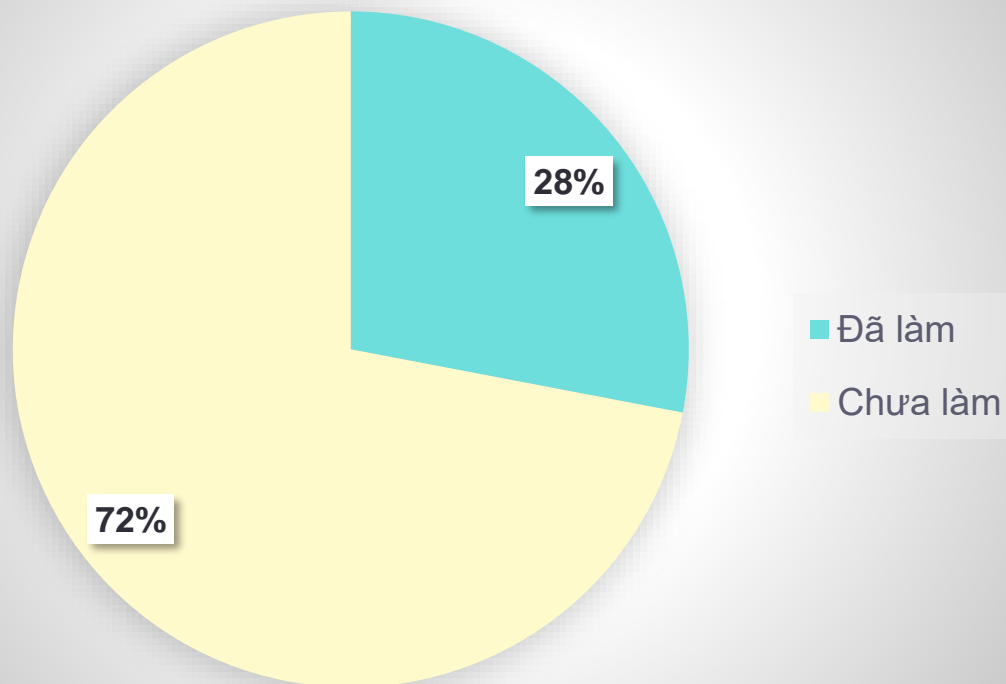
Sổ sách kế toán (2020)

- ▶ Mẫu báo cáo tài chính
- ▶ Hướng dẫn hạch toán kế toán
- ▶ Hệ thống tài khoản
- ▶ Tài khoản và các nghiệp vụ kế toán



1.1 Giới thiệu về Lào FRS

Tình hình áp dụng

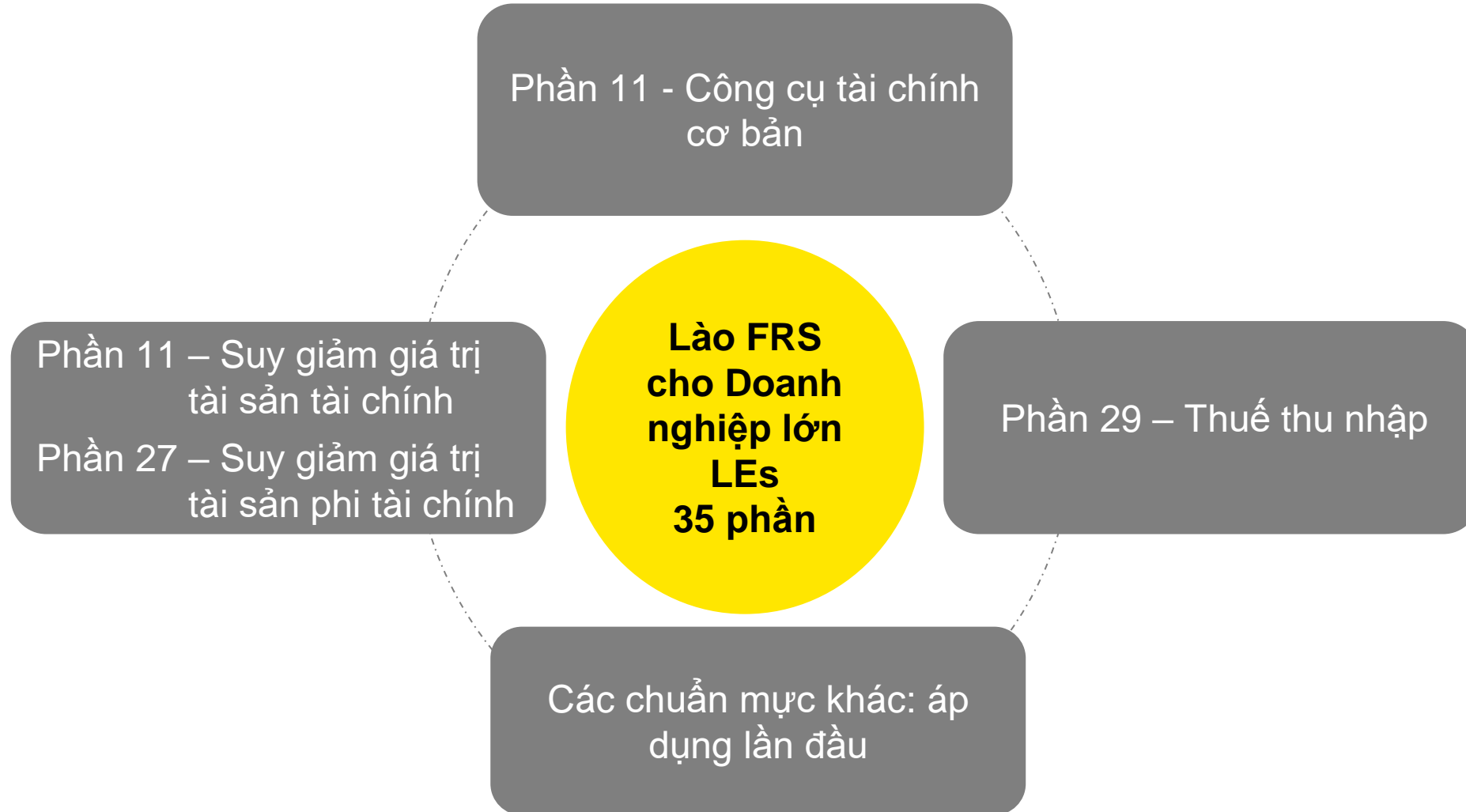


Tình hình các Tổ chức không liên quan đến lợi ích công chúng (Non PIE) thực hiện Lào FRS

**Lào FRS
cho Doanh
nghiệp lớn -
LEs
35 phần**

- ▶ Con người: kiến thức, khả năng áp dụng và quản trị
- ▶ Kế toán: quy định chuẩn mực, hạch toán và tác động đến báo cáo tài chính
- ▶ Quy trình và chính sách doanh nghiệp: các quy trình nội bộ, chính sách và quản trị
- ▶ Hệ thống công nghệ thông tin: quản trị dữ liệu, phương pháp mới,...

1.2 Các nội dung chính



1.2 – Chuyển đổi sang Lào FRS (Phần 35)

Không được hồi tố kế toán

Không trình bày số liệu báo cáo tài chính của năm trước

Khung pháp lý kế toán Lào khác với Lào FRS

Toàn bộ IFRS, IFRS dành cho SMEs, Hướng dẫn cho DN siêu nhỏ

Trình bày theo khung pháp lý kế toán Lào như trước

Trình bày theo toàn bộ IFRS, IFRS cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, hướng dẫn cho DN siêu nhỏ

Năm nay: Áp dụng Lào FRS

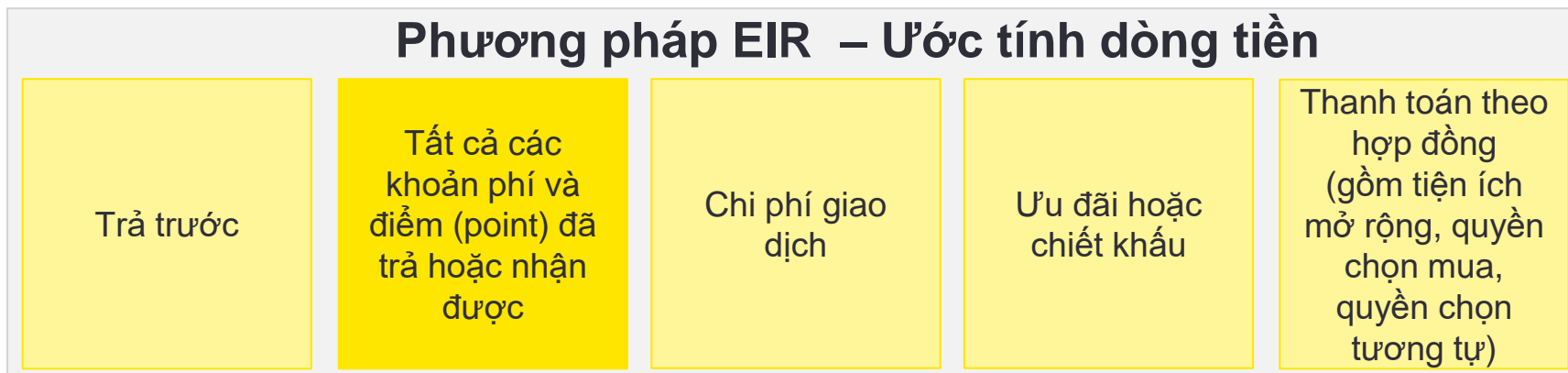
Các DN sẽ ghi nhận tất cả các bút toán điều chỉnh vào lợi nhuận giữ lại từ khác biệt giữa khuôn khổ pháp lý kế toán trước đây và Lào FRS tại ngày chuyển đổi.

1.2 Các nội dung chính

Phần	Nội dung chính	Thực tiễn hiện nay
Phần 11 Các công cụ tài chính cơ bản	Tương tự với các nội dung của IAS 39, trong đó: <ul style="list-style-type: none">- Các công cụ nợ được xác định theo giá gốc và phân bổ theo phương pháp lãi suất thực tế- Suy giảm giá trị: có bằng chứng về sự suy giảm giá trị (sự kiện phát hiện lỗi), doanh nghiệp phải ghi nhận ngay tổn thất vào báo cáo lãi lỗ do suy giảm giá trị- Đánh giá suy giảm giá trị theo khoản mục riêng lẻ- Đánh giá suy giảm giá trị theo nhóm	Đo lường theo giá gốc Chưa có quy định về suy giảm giá trị
Phần 14 Đầu tư vào công ty liên kết Phần 15 Đầu tư vào công ty liên doanh	Định nghĩa về ảnh hưởng đáng kể (Liên kết) và đồng kiểm soát Đo lường: <ul style="list-style-type: none">- Giá gốc- Phương pháp vốn chủ sở hữu (không áp dụng cho báo cáo riêng theo LFRS)- Giá trị hợp lý	Đo lường theo giá gốc Chưa có quy định về suy giảm giá trị

Cách thực hiện

- Khi tính lãi suất thực tế, doanh nghiệp phải ước tính dòng tiền cân nhắc đến tất cả các điều khoản hợp đồng (như trả trước, quyền chọn mua, quyền chọn tương tự) của công cụ tài chính
- Doanh nghiệp phải phân bổ tất cả các khoản phí liên quan, chi phí tài chính, chi phí giao dịch và các khoản ưu đãi hoặc chiết khấu khác trong suốt thời gian sử dụng dự kiến của các công cụ.
- Sử dụng công thức XIRR để tính lãi suất thực tế.
- Xây dựng



Suy giảm giá trị tài sản tài chính

Công thức Suy giảm giá trị:

Suy giảm riêng lẻ

=

Giá trị sổ sách
Carry book value

-

Giá trị hiện tại
của dòng tiền
trong
tương lai

-

Tài sản đảm
bảo được chấp
nhận

Giá trị ghi sổ bao
gồm tiền gốc và
lãi phải thu được
ghi CĐKT

Giá trị chiết khấu
của khoản tiền
thu từ khách
hàng bao gồm cả
việc thu lãi và gốc

Dự kiến số tiền
thu được từ việc
bán tài sản đảm
bảo để bù đắp số
nghĩa vụ chưa
thanh toán.

1.2 Các nội dung chính

Phần	Nội dung chính	Thực tiễn hiện tại
Phần 20 Thuê	<p>Một hợp đồng thuê được phân loại là thuê tài chính nếu nó chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu.</p> <p>Một hợp đồng thuê được phân loại là thuê hoạt động nếu nó không chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu.</p> <p>Ghi nhận tiếp theo – Subsequent measurement:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thuê tài chính: EIR	<p>Chưa có sự phân biệt giữa thuê tài chính và thuê hoạt động.</p> <p>Chưa áp dụng phương pháp EIR</p>
Phần 21 Dự phòng và nợ tiềm tàng	<p>Cung cấp định nghĩa về dự phòng, nợ tiềm tàng và tài sản tiềm tàng</p> <p>Ghi nhận mức dự phòng: giá trị hiện tại và phần tăng thêm được trích thêm mỗi năm</p> <p>Thuyết minh nợ tiềm tàng</p>	N/a

1.2 Các nội dung chính

Phần	Nội dung chính	Thực tiễn hiện tại
Phần 27 Suy giảm giá trị tài sản	Đánh giá các dấu hiệu suy giảm giá trị Xác định số tiền có thể thu hồi và tổn thất nếu có	N/a
Phần 28 Phúc lợi nhân viên	(a) Phúc lợi nhân viên ngắn hạn (b) Phúc lợi sau khi nghỉ việc là những phúc lợi cho người lao động (không phải là trợ cấp thất nghiệp) được trả sau khi hoàn thành công việc. (c) Các phúc lợi dài hạn khác (d) Trợ cấp thất nghiệp Kế hoạch về phúc lợi sau khi nghỉ việc: chiết khấu giá trị hiện tại	N/a

Suy giảm giá trị tài sản phi tài chính

Tính như thế nào?

- ▶ **Giá trị có thể thu hồi** là giá trị cao hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản trừ đi chi phí thanh lý (FVLCD) và giá trị sử dụng của tài sản đó.
- ▶ **Giá trị sử dụng (VIU)** là giá trị hiện tại của dòng tiền trong tương lai dự kiến thu được từ một tài sản (sử dụng trong tương lai và được bán khi tài sản đó hết thời gian sử dụng hữu ích)

- Nếu kết quả của lần tính đầu tiên không bị suy giảm giá trị, thì không cần thiết phải tính cả hai VIU & FVLCD.
- Nếu một giá trị nhỏ hơn Giá trị ghi sổ; và các giá trị khác lớn hơn Giá trị ghi sổ, thì tài sản vẫn không bị suy giảm giá trị

Giá trị ghi sổ

So với

Giá trị có thể thu hồi

Cao hơn

Giá trị hợp lý trừ chi phí thanh lý (FVLCD)

và

Giá trị sử dụng (VIU)

1.2 Các nội dung chính

Phần	Nội dung chính	Thực tiễn hiện tại
Phần 29 Thuế thu nhập	Thuế thu nhập hoãn lại là thuế phải nộp hoặc có thể thu hồi được trong tương lai, thường là kết quả của việc doanh nghiệp thu hồi hoặc thanh toán tài sản hoặc nợ phải trả theo giá trị ghi sổ hiện tại, và ảnh hưởng của thuế tới việc chuyển tiếp các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế hiện chưa sử dụng.	N/a
Phần 30 Chuyển đổi ngoại tệ	<p>Chức năng tiền tệ của các doanh nghiệp lớn là Kip trừ khi doanh nghiệp được Bộ Tài chính cho phép sử dụng ngoại tệ.</p> <p>Vào cuối mỗi kì báo cáo, doanh nghiệp phải:</p> <ul style="list-style-type: none">(a) Quy đổi các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ theo tỷ giá cuối ngày(b) Quy đổi các khoản mục phi tiền tệ được tính theo giá gốc bằng ngoại tệ, sử dụng tỷ giá hối đoái tại ngày giao dịch.(c) Quy đổi các khoản mục phi tiền tệ được đo lường theo giá trị hợp lý bằng ngoại tệ, sử dụng tỷ giá hối đoái tại ngày xác định giá trị hợp lý.	N/a

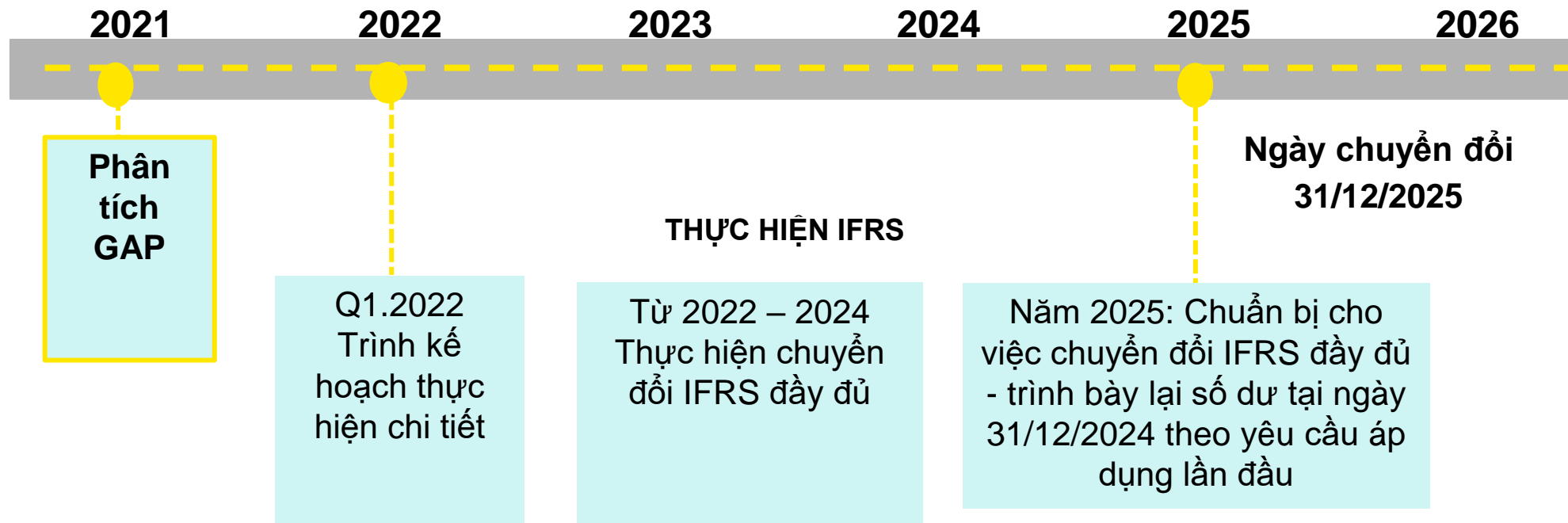


2

Áp dụng IFRS
cho PIEs
Tổ chức liên quan đến
lợi ích công chúng

2. Áp dụng IFRS cho PIEs

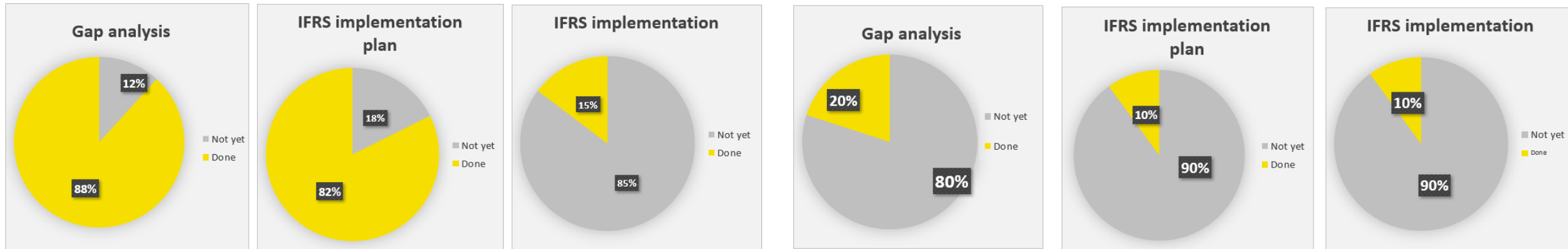
Lộ trình IFRS



- ▶ Theo luật và quy định về kế toán và kiểm toán do BTC ban hành, tất cả PIEs bao gồm cả ngân hàng thương mại đều phải lập BCTC theo IFRS.
- ▶ Thông báo số 1137/BTC ngày 27 tháng 4 năm 2020 và Quyết định số 295/BOL ban hành ngày 16 tháng 6 năm 2021 nêu rõ thời gian gia hạn để các ngân hàng thương mại thực hiện đầy đủ IFRS đến ngày 31 tháng 12 năm 2025 và phải áp dụng đầy đủ IFRS từ ngày 1 tháng 1 năm 2026 trở đi.
- ▶ Thông báo số 99/BOL ngày 14/07/2021 ban hành về việc công bố Kế hoạch thực hiện IFRS cho các ngân hàng thương mại.

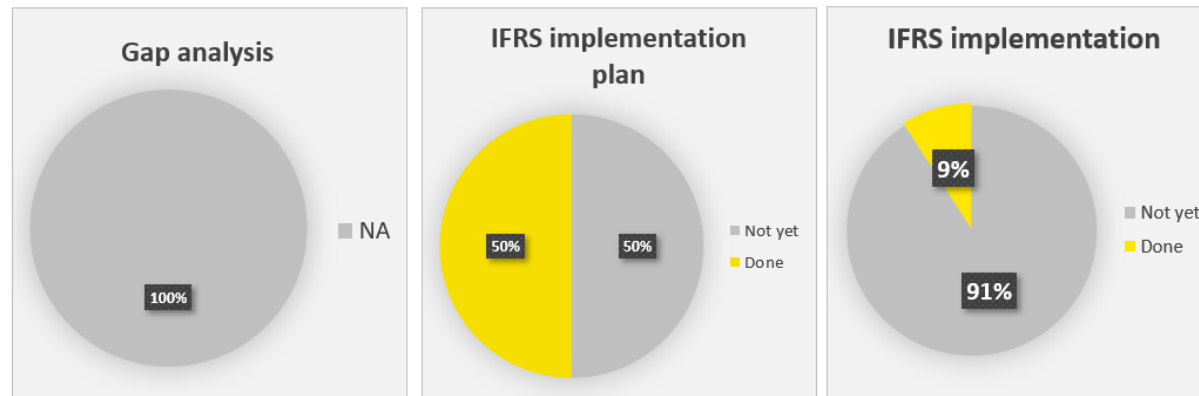
2. IFRS cho PIEs

Tình hình thực hiện IFRS hiện nay










Bảng: Tình hình thực hiện IFRS của các ngân hàng thương mại

Bảng: Tình hình thực hiện IFRS của các công ty niêm yết



Bảng: Tình hình thực hiện IFRS của các công ty bảo hiểm

2. IFRS cho PIEs

	Quốc gia	Áp dụng IFRS	Nội dung
01	 Indonesia	Tuân thủ đầy đủ	PRAKA đồng nhất với các tiêu chuẩn ở mọi khía cạnh trọng yếu.
02	 Malaysia	Tuân thủ đầy đủ	MFRS đồng nhất với các tiêu chuẩn ở mọi khía cạnh trọng yếu.
03	 Thailand	Tuân thủ đầy đủ	TFRS đồng nhất với các tiêu chuẩn ở mọi khía cạnh trọng yếu.
04	 Singapore	Tuân thủ đầy đủ	SFRS đồng nhất với các tiêu chuẩn ở mọi khía cạnh trọng yếu.
05	 Cambodia	Tuân thủ đầy đủ	CFRS đồng nhất với các tiêu chuẩn ở mọi khía cạnh trọng yếu.
06	 Brunei	Tuân thủ đầy đủ	Tất cả các tổ chức tài chính được yêu cầu tuân thủ đầy đủ IFRS kể từ năm 2014.
07	 Philippines	Tuân thủ đầy đủ	PFRS đồng nhất với các tiêu chuẩn ở mọi khía cạnh trọng yếu.
08	 Vietnam	Tự nguyện áp dụng	24 trên 35 ngân hàng trong nước tự nguyện áp dụng đầy đủ IFRS

2. IFRS cho PIEs

IFRS là gì?

- ▶ IFRS là viết tắt của Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế.
- ▶ IFRS là bộ Chuẩn mực Báo cáo Tài chính do Ủy ban Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IASB) ban hành được công nhận dưới tên IFRSs. IFRSs là thương hiệu của Tổ chức Ủy ban Chuẩn mực Kế toán Quốc tế. IFRS bao gồm:
 - Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS)
 - Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IAS)
 - Các bài Diễn giải bắt nguồn từ Ủy ban diễn giải các Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRIC) và
 - Các bài Diễn giải ban hành bởi Ủy ban diễn giải Chuẩn mực kế toán (SIC).

2. IFRS cho PIEs

Mục tiêu

Mục tiêu: cung cấp bộ chuẩn mực kế toán chất lượng cao, được quốc tế công nhận, mang lại:

- Minh bạch
- Trách nhiệm giải trình và
- Hiệu quả đối với thị trường tài chính trên toàn thế giới

IFRS khác nhau như thế nào?

- ▶ IFRS là các chuẩn mực dựa trên nguyên tắc
- ▶ IFRS – bản chất hơn hình thức.
- ▶ IFRS – tập trung nhiều vào giá trị hợp lý hơn
- ▶ IFRS – Bắt buộc hợp nhất
- ▶ IFRS – Sử dụng dòng tiền chiết khấu để tính dự phòng giảm giá
- ▶ IFRS – Tập trung sự xét đoán của quản lý hơn
- ▶ IFRS – Công bố nhiều hơn trên FS: Quản lý rủi ro, giá trị hợp lý..

Các thành phần của IFRS

	Số lượng chuẩn mực hiện hành	Số lượng chuẩn mực được thay thế
Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS)	17	1
Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IAS)	28	4
Các bài Diễn giải bắt nguồn từ Ủy ban diễn giải các Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRIC)	20	
Các bài Diễn giải ban hành bởi Ủy ban diễn giải Chuẩn mực kế toán (SIC)	8	

2. IFRS cho IPEs

Chuẩn mực	Khoảng cách với thực hiện ngày nay	Ngành	Chú ý
IFRS 1 - Lần đầu áp dụng IFRS	Cao	Tất cả	Chuyển sang IFRS
IFRS 2 - Thanh toán trên cơ sở cổ phiếu	Thấp	Tất cả	Hiện tại không có đơn vị nào áp dụng chương trình thanh toán dựa trên cổ phiếu
IFRS 3 – Hợp nhất kinh doanh	Cao	Tất cả	
IFRS 4 – Hợp đồng bảo hiểm	N/A	Bảo hiểm	Được thay thế bởi IFRS17
IFRS 5 – Tài sản dài hạn nắm giữ để bán và hoạt động không liên tục	Trung bình	Tất cả	
IFRS 6 - Thăm dò và đánh giá tài sản nguyên khoáng sản	Thấp	Tất cả	
IFRS 7 - Công cụ tài chính: Trình bày	Cao	Tất cả	Đặc biệt là Ngân hàng và Công ty Bảo hiểm.
IFRS 8 – Bộ phận kinh doanh	Trung bình	Tất cả	
IFRS 9 – Công cụ tài chính	Cao	Tất cả	Đặc biệt là Ngân hàng và Công ty Bảo hiểm.
IFRS 10 – Báo cáo tài chính hợp nhất	Trung bình	Tất cả	
IFRS 11 – Thỏa thuận liên doanh	Trung bình	Tất cả	
IFRS 12 - Thuyết minh về lợi ích trong các đơn vị khác	Trung bình	Tất cả	
IFRS 13 – Xác định giá trị hợp lý	Cao	Tất cả	
IFRS 14 – Các khoản hoãn lại theo luật định	Thấp	Tất cả	
IFRS 15 – Doanh thu từ hợp đồng với khách hàng	Trung bình	Tất cả	
IFRS 16 – Thuê tài sản	Trung bình	Tất cả	
IFRS 17 – Hợp đồng bảo hiểm	Cao	Bảo hiểm	

2. IFRS cho PIEs

Các chuẩn mực

IAS 1 – Trình bày báo cáo tài chính

IAS 2 – Hàng tồn kho

IAS 7 – Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

IAS 8 – Chính sách kế toán, sự thay đổi trong ước tính kế toán và sai sót

IAS 10 – Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm

IAS 11 – Hợp đồng xây dựng

IAS 12 – Thuế thu nhập doanh nghiệp

IAS 16 – Bất động sản, nhà xưởng và thiết bị

IAS 19 – Lợi ích người lao động

IAS 20 - Kế toán đối với nguồn tài trợ và trình bày sự hỗ trợ của chính phủ

IAS 21 - Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái

IAS 23 – Chi phí đi vay

IAS 24 – Trình bày các bên liên quan

IAS 26 – Kế toán và báo cáo lợi ích hưu trí

Các chuẩn mực

IAS 27 – Báo cáo tài chính riêng

IAS 28 – Đầu tư vào công ty liên kết và liên doanh

IAS 29 – Báo cáo tài chính trong nền kinh tế siêu lạm phát

IAS 31 – Thông tin tài chính về góp vốn liên doanh

IAS 32 – Công cụ tài chính: Trình bày

IAS 33 – Lãi trên cổ phiếu

IAS 34 – Báo cáo tài chính giữa niên độ

IAS 36 – Suy giảm giá trị tài sản

IAS 37 – Các khoản dự phòng, nợ phải trả và tài sản tiềm tàng

IAS 38 – Tài sản cố định vô hình

IAS 40 – Bất động sản đầu tư

IFRIC 12: Hợp đồng cam kết dịch vụ

IFRIC 23: Tình huống không rõ ranh trong hạch toán thuế thu nhập doanh nghiệp

2. IFRS cho PIEs

IFRS 9

- 1. Mô hình phân loại**
 - Thử nghiệm SPPI
 - Đánh giá mô hình kinh doanh
- 2. Đo lường**
 - Giá trị phân bổ (Phương pháp EIR)
 - Giá trị hợp lý qua PL, OCI (IFRS13)
- 3. Suy giảm giá trị**
 - Mô hình ECL

IFRS 13

- 1. Đánh giá phạm vi**
- 2. Mô hình xác định giá trị hợp lý**
 - Tài sản và nợ phải trả được đo lường theo giá trị hợp lý
 - Công cụ tài chính đo lường theo giá trị khấu hao
- 3. Trình bày và Công bố**

- ▶ Con người: Kiến thức, Năng lực ứng dụng, quản trị
- ▶ Kế toán: Chính sách, xử lý kế toán, tác động của báo cáo tài chính

IFRS 7

- 1. Bản chất và mức độ rủi ro phát sinh từ các công cụ tài chính**
 - Bản chất: Tín dụng, thanh khoản, FX, lãi suất
 - Mức độ: Phân tích độ nhạy, thay đổi
- 2. Cách để DN quản lý những rủi ro đó**
 - Khẩu vị rủi ro, quản lý rủi ro, chính sách...

Khác

- 1. Đánh giá phạm vi**
- 2. Phân loại, đo lường và trình bày**
 - Xem xét giá trị hợp lý
 - Phương pháp EIR
 - Thông tin tiên tiến

- ▶ Chính sách & quy trình kinh doanh: Quy trình nội bộ, chính sách sản phẩm, quản trị
- ▶ Công nghệ thông tin và hệ thống: Quản trị dữ liệu, phương pháp mới...

3

**Doanh nghiệp
nên làm gì?**

3. Doanh nghiệp nên làm gì?

Dữ liệu

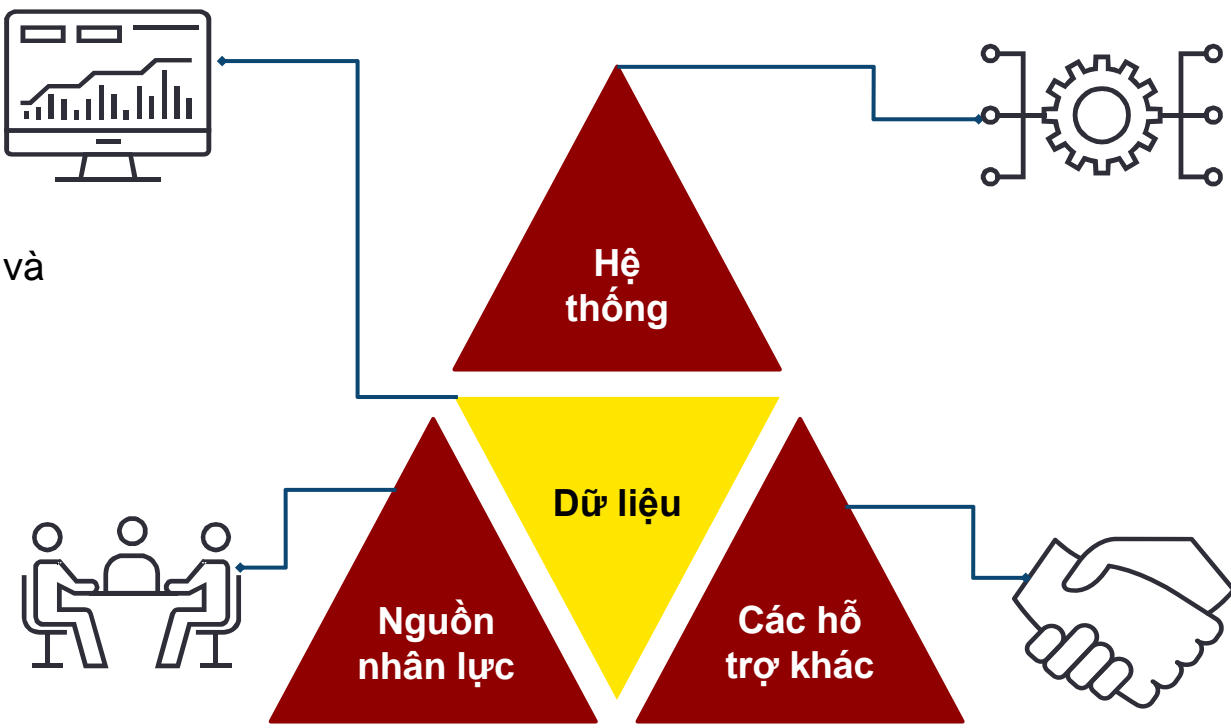
- Dữ liệu mang tính lịch sử và hướng tới tương lai
- Cây sản phẩm
- Cơ cấu quản lý
- Dữ liệu dòng tiền
- Thông tin tài sản thế chấp
- Các cam kết ngoại bảng BS và hạn mức rút vốn
- Thông tin xếp hạng tín dụng



Nguồn nhân lực

- Nguồn nhân lực toàn thời gian:
- Tài chính
 - Mô hình hóa
 - Công nghệ thông tin

Nâng cao nhận thức với quản lý cấp cao của cơ quan giám sát, hội đồng quản trị và quản lý cấp cao của ngân hàng



Hệ thống

Trích xuất dữ liệu:

- Dữ liệu chất lượng và đầy đủ
- Hồ sơ dữ liệu
- Quản trị dữ liệu

Nâng cao năng lực tính toán của hệ thống IT: EIR, GCV, ECL

Các hỗ trợ khác

- Hợp tác chéo chức năng
- Hỗ trợ quản lý

3. Doanh nghiệp nên làm gì?

Cách tiếp cận của chúng tôi

Giai đoạn I

Tổ chức hội thảo, lập kế hoạch và đào tạo



1 tháng

Kết quả:

- ▶ Ban chỉ đạo dự án và thành lập Tổ công tác dự án
- ▶ Kế hoạch tiếp cận và nguồn lực (nội bộ, tư vấn...)
- ▶ Kiến thức chuyên sâu về LFRS/ IFRS
- ▶ Đánh giá nhà cung cấp

Giai đoạn II

Phân tích Gap & thiết kế giải pháp



1 - 2 tháng

Kết quả:

- ▶ Báo cáo phân tích GAP
- ▶ Kế hoạch thực hiện chi tiết
- ▶ Đánh giá tác động tài chính
- ▶ Phê duyệt chính thức các giải pháp: Nguồn lực, Công nghệ, phương pháp luận, dữ liệu, mô hình, chính sách kế toán và báo cáo LFRS/ IFRS

Giai đoạn III

Xây dựng, kiểm tra và hợp thức hóa



3 – 6 tháng

Kết quả:

- ▶ Mô hình được phê duyệt/ hợp lệ cho các LFRS/ IFRS liên quan, công cụ/ mẫu được lưu hành
- ▶ Nâng cấp hệ thống/ nhân lực chuẩn bị thực hiện
- ▶ Xác nhận chính thức về việc thực hiện

Giai đoạn IV

Chuyển đổi và So sánh



1-2 tháng

Kết quả:

- ▶ Quá trình chuyển đổi đã được phê duyệt/xác thực
- ▶ Phê duyệt cuối cùng của dự án

Kinh nghiệm của EY Lào

Tầm nhìn sâu rộng

Chúng tôi là những kiểm toán viên cho nhiều tập đoàn và công ty ở Lào, chúng tôi có hiểu biết sâu rộng về thị trường, hoạt động kinh doanh, hệ thống, con người và văn hóa Lào

Cách tiếp cận của chúng tôi

Tập trung vào việc xây dựng năng lực, làm việc chi tiết trên những công cụ và phương pháp thiết kế, thử nghiệm, hợp thức hóa.

LFRS đội ngũ

Chúng tôi có đội ngũ người Lào giàu kinh nghiệm hỗ trợ trong việc triển khai IFRS và LFRS

Hỗ trợ thực hiện đóng sổ

Phối hợp chặt chẽ với nhóm để rà soát, kiểm tra trong kỳ thực hiện.
Bàn hỗ trợ mỗi ngày

Giàu kinh nghiệm ở Lào và Việt Nam

Chúng tôi tập trung vào việc xây dựng đội ngũ dự án của khách hàng có năng lực để họ có thể thực hiện các nhiệm vụ sau khi thực hiện.

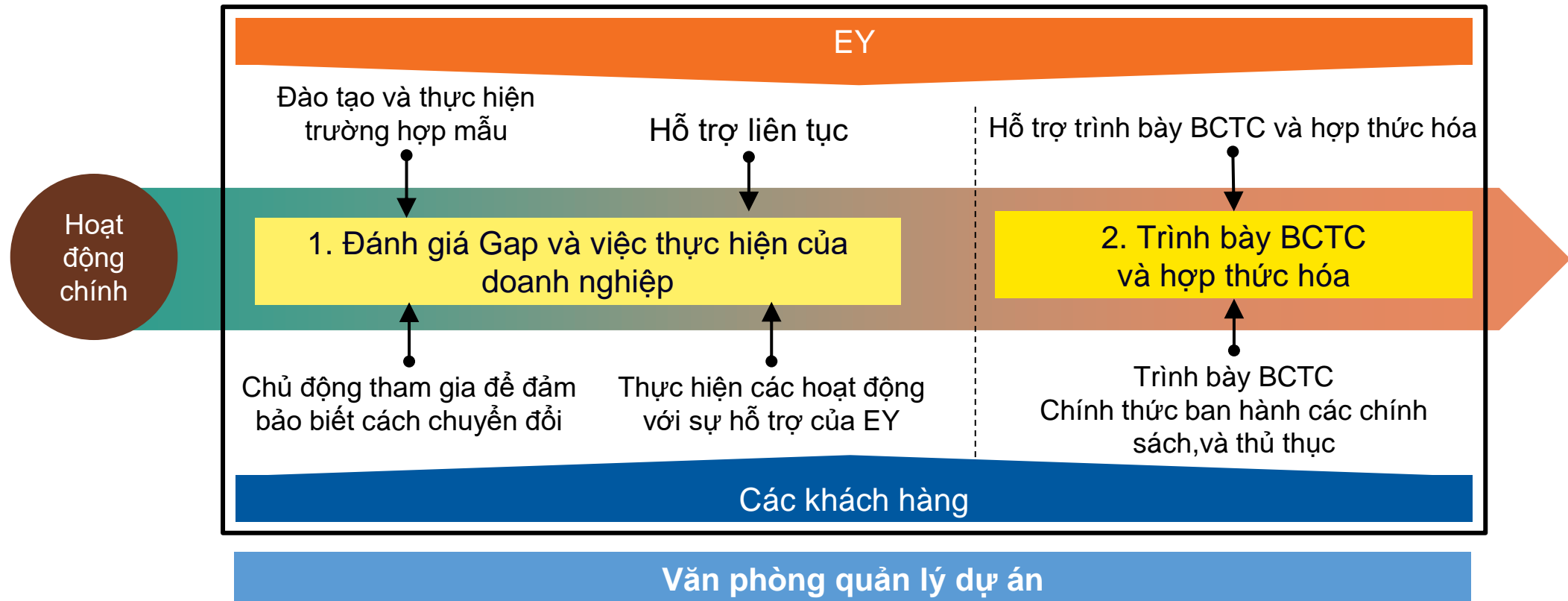
Điều này được thể hiện rõ trong các dự án tại Lào và Việt Nam mà chúng tôi đã xây dựng thành công nhóm ngân hàng IFRS: Public Bank, LALCO, PTT, BIC, BCEL,.. tại Lào và Techcombank, VP bank, Vietcombank tại Việt Nam.

Công cụ và phương pháp của chúng tôi

Xây dựng năng lực
Trung tâm chia sẻ IFRS
Công cụ và mẫu thực hành
Giải pháp tự động

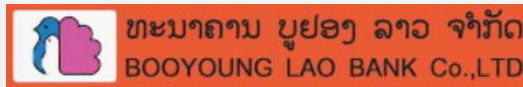
Cách tiếp cận của chúng tôi

- ▶ EY sẽ luôn luôn đồng hành cùng đội ngũ nhân viên của khách hàng trong mọi hoạt động của dự án.



Kinh nghiệm của EY Lào

- Cung cấp tất cả các dịch vụ áp dụng chuẩn mực IFRS cho: Public Bank Lào, LALCO, LCNB, JDB, Maruhan, BIC Bank, Vietinbank, Vietcombank, PTT Lào;
- Phân tích sự khác biệt với IFRS và đưa ra khuyến nghị cho: FCB, LaoVietbank, Sacombank Lào, Ngân hàng Booyoung, TTC và áp dụng chuẩn mực IFRS cho BCEL (trước năm 2016).



Kinh nghiệm của EY Lào

Cung cấp IFRS/ các dịch vụ kiểm toán tương đương IFRS cho một số công ty và tập đoàn:



Ngân hàng và thị trường tài chính

- ▶ BCEL *
- ▶ Lao China Bank Company Limited
- ▶ TMB Bank Public Company Limited – Vientiane Branch
- ▶ Indochina Bank
- ▶ Agriculture Promotion Bank
- ▶ Phongsavanh Bank
- ▶ ST Bank
- ▶ Cathay United Bank – Vientiane Capital Branch
- ▶ Lao Development Bank
- ▶ Joint Development Bank
- ▶ Public Bank Berhad – HQ/ Vientiane/ Sikhai/ Savannakhet
- ▶ Military Bank
- ▶ Lao Construction Bank
- ▶ First Commercial Bank
- ▶ Taiwan Cooperative Bank Vientiane Capital Branch
- ▶ Krung Thai Bank Company Limited – Vientiane Branch
- ▶ BIC Bank – Vientiane Branch
- ▶ Booyong Bank
- ▶ Canadia Bank
- ▶ Bangkok Bank – Vientiane
- ▶ Maruhan Japan Lao Bank Limited
- ▶ Maybank Lao Limited – Vientiane Branch
- ▶ Sacom Bank Lao Limited
- ▶ Saigon – Hanoi Bank Lao Limited
- ▶ Lao Viet Bank Co., Ltd
- ▶ Viettin Bank Lao Limited
- ▶ ACLEDA Bank Lao Co., Ltd
- ▶ Vietcom Bank Lao Limited
- ▶ Bank of China Limited, Vientiane Branch
- ▶ Lao ASEAN Leasing Public Company*
- ▶ Thanasup Leasing & Finance Co., Ltd
- ▶ GLL Leasing Co., Ltd
- ▶ Sisombath Leasing Company Limited
- ▶ DGB Leasing Co., Ltd
- ▶ Bangkok Insurance
- ▶ Lao Viet Insurance Company Limited
- ▶ TKI General Insurance
- ▶ TKI Life Insurance
- ▶ ST – Muang Thai Insurance
- ▶ Tokojaya Insurance
- ▶ BSH Insurance
- ▶ Sokxay Insurance
- ▶ Phongsavanh Insurance (APA)
- ▶ Lao Vivat Insurance

Doanh nghiệp

- ▶ Lao Tobacco Company Limited
- ▶ Lao Thai Hua Rubber Company Limited
- ▶ Argonaut Resources (Lao) Company Limited
- ▶ Gateway Enterprise Company Limited
- ▶ Lao Indochina Public Company
- ▶ Aden Remote Site (Lao) Company Limited
- ▶ Enterprise Telecommunication Lao
- ▶ Outspan Bolovents Limited
- ▶ PV Oil Company
- ▶ Petroleum Trading Lao Public Company*
- ▶ Vientiane Capital City Water Supply Company
- ▶ Nam San 3A Power Company Limited
- ▶ Nam San 3B Power Company Limited
- ▶ Xekaman 1 Power Company Limited
- ▶ Xekaman 3 Power Company Limited
- ▶ Nam Nghiep 3A Power Sole Company Limited
- ▶ Nam Ngiep 1 Power Company Limited
- ▶ Chitchareun Construction Company Limited
- ▶ Nam Tha 1 Lao Power Company Limited
- ▶ Khamkeut – Saen Oudom Gold Mining Co., Ltd
- ▶ Nam Hao Chalern Power Company Ltd
- ▶ Chitchareune Mechanical Co., Ltd
- ▶ EDL – Generation Public Company*
- ▶ DrillCorp Lao Sole Co., Ltd
- ▶ Lao China Cement Co Ltd*
- ▶ Nam Theun 1 Power Company Limited
- ▶ DKSH Lao Company Limited
- ▶ Savanh Fertilizer Limited
- ▶ Mitr Lao Sugar Co., Ltd
- ▶ Nam Houng River Hydropower Co., Ltd
- ▶ Phonesack Wood Company Limited
- ▶ Xekong Power Plant Company Limited
- ▶ Nam Ngum 5 Power Co., Ltd
- ▶ Vientiane Center Public Company*
- ▶ Electric Du Lao (EDL)
- ▶ Xenamnoy 1 Power Sole Co., Ltd
- ▶ Sabre Travel Network Lao Co., Ltd
- ▶ Petro Lao Company Limited
- ▶ Phonesack Construction Company Limited

Tổ chức phi lợi nhuận

- ▶ Poverty Reduction Fund, Phase II (“PRF II”) and the Mobilizing Ethnic Communities for Improved Livelihoods and Wellbeing Project (“LONG”)
- ▶ Lao Road Sector Project phase 1 and 2
- ▶ World Wide Funds for Nature (WWF)
- ▶ Mekong Integrated Water Resources Management Project (“MIWRMP”) APL I
- ▶ Room to Read in Lao PDR
- ▶ Japan International Volunteer Center in Lao PDR
- ▶ Association for Rural Mobilizations and Improvement
- ▶ Danish Red Cross in Lao PDR
- ▶ Enhancing District Delivery and Management of Agriculture Extension in Lao PDR
- ▶ Save the Children International in Lao PDR
- ▶ Water Governance Work Project
- ▶ Association for Development for Women and Legal education
- ▶ Northern Road 13 Improvement Project – World Bank
- ▶ Disposition fund of Sustainable Management of Watersheds in the Lower Mekong Basin (SUMALOM Nam Ton) – Part 1
- ▶ SOS Children Villages in Lao
- ▶ Protected Area And Wild Life Project
- ▶ Sustainable Rattan Supply Chain Project
- ▶ Trade Development Facility Project
- ▶ Namtheun 2 Watershed Management and Protection Authority
- ▶ Cooperative Orthotic & Prosthetic Enterprise – Rehabilitation
- ▶ Wildlife Conservation Society Lao PDR
- ▶ Customs and Trade Facilitation Project
- ▶ Basic Education and Child Protection Program of Plan International in Lao
- ▶ Vientiane Youth Children Development Programme
- ▶ Vientiane Women and Youth Centre for Health and Development
- ▶ Learning House Development
- ▶ World Bank and Sida donors-supported Projects under the Transport Sector; including: Road Maintenance Project 2 (“RMP2”), Lao-Swedish Road Sector Project 3 (“LSRSP3”), Road Maintenance Fund (“RMF”) and Sustainable Rural Mobility and Participation Project (“SRMP”) and Lao Road Sector Project for the fifteen months period from 1 June 2010 to 30 September 2011 and for the year ended 30 September 2012
- ▶ Helvetas Lao Programme Office; including expenditure verification under EC rules
- ▶ ADB12 – Ministry of Public Work and Transportation
- ▶ Care International Lao
- ▶ Sustainable Silk Production Partnership in Rural Lao PDR Project
- ▶ Global Fund (HIV and Malaria projects)

Đội ngũ lãnh đạo EY Lào



Cuong Dinh Tran
Country Managing Partner
Markets and Business Development

+84 24 3831 5100
Cuong.dinh.tran@vn.ey.com



Anh Hoang Trinh
Office Managing Partner
Assurance Services

021 455 077
anh.hoang.trinh@vn.ey.com



Duong Nguyen
Partner
Financial Services Leader

+84 24 3831 5100
Duong.Nguyen@vn.ey.com



Thanh Thai Nguyen
Partner
Assurance Services

+84 24 3831 5100
thanh.thai.Nguyen@vn.ey.com



Hoa Xuan Trinh
Partner
Assurance and Advisory Services

+84 24 3831 5100
Hoa.xuan.trinh@vn.ey.com



Saman Bandara
Partner
Financial Services

+84 4 3831 5100
Saman.bandara@vn.ey.com

Đội ngũ lãnh đạo EY Lào



Nhung Thi-Hong Nguyen
Director
Business Tax Advisory

+84 24 3831 5100
Nhung.hong.nguyen@la.ey.com



Van Le
Director
Financial Services

+856 21 455 077
Van.le@la.ey.com



Phouvanay Ratanavong
Manager
Markets and Business Development

+856 21 455 077
Phouvanay.ratanavong@la.ey.com



Quoc B Luu
Manager
Business Tax Advisory services

+856 21 455 077
Quoc.B.Luu@la.ey.com



Sakounhack Manivong
Senior Manager
Assurance & Advisory Services

+ 856 21 455 077
Sakounhack.manivong@la.ey.com



Linh B Dinh
Manager
Assurance & Advisory Services

+ 856 21 455 077
Linh.B.Dinh@la.ey.com

Đội ngũ lãnh đạo EY Lào



Phetsakhone Phomsouvanh
Manager
Assurance & Advisory Services

+856 21 455 077

Phetsakhone.phomsouvanh@la.ey.com



Trung Hai Ai
Manager
Assurance & Advisory Services

+856 21 455 077

Trung.Hai.Au@la.ey.com



Nanthasak Daoheuang
Manager
Assurance & Advisory Services

+856 21 455 077

Nanthasak.daoheuang@la.ey.com

People



365,000

Countries



>152 (700+ offices)

Revenues

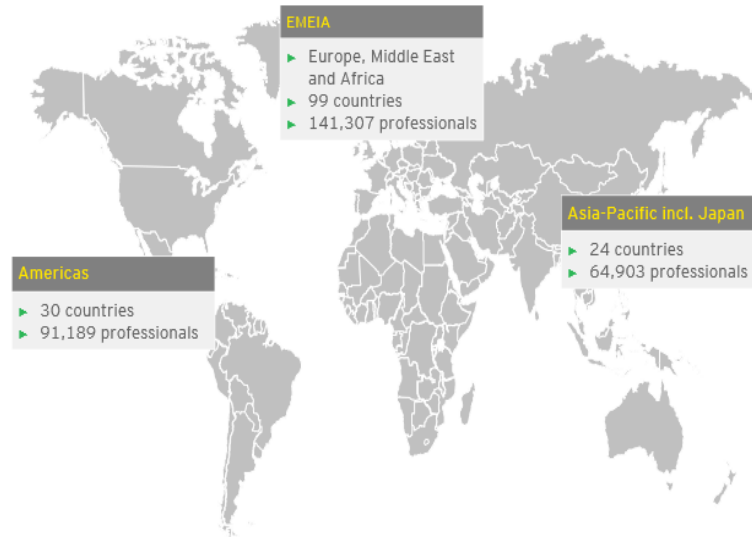


US\$45.4b

(Fiscal year-end 30 June 2022)

Source: EY.com/factsandfigures

EY là công ty hàng đầu thế giới về các dịch vụ đảm bảo, thuế, tư vấn và chiến lược. Chúng tôi cố gắng tác động tích cực đến doanh nghiệp và thị trường, cũng như đến toàn xã hội.



EY Lào nhận được giấy phép từ Ban quản lý đầu tư nước ngoài (FIMC) vào tháng 11 năm 2006, và hiện nay chúng tôi có 120 nhân sự người Lào và 10 chuyên gia nước ngoài tại văn phòng Vientiane. Không bao gồm 10 phó tổng giám đốc tên là: Trần Đình Cường, Trịnh Hoàng Anh, Trịnh Xuân Hòa, Nguyễn Dương, Nguyễn Thái Thanh, Vũ Hương, Bandara Saman, Đặng Phương Hà, Bùi Anh Tuấn và Nguyễn Phương Nga, đến từ Ernst & Young Việt Nam Co., Ltd nhưng cam kết quản lý, hỗ trợ và phát triển tại văn phòng Lào.

Tại Lào chúng tôi cung cấp đa dạng các dịch vụ chuyên nghiệp cho Lào cũng như khách hàng quốc tế bao gồm: kiểm toán; kế toán; tư vấn thuế; tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn quản lý và dịch vụ pháp lý.

Chúng tôi hoàn toàn thông thạo các thông lệ, luật và quy định về kế toán và thuế của Lào cũng như các chuẩn mực kiểm toán Quốc tế.

Khách hàng của chúng tôi bao gồm các tổ chức phi lợi nhuận; các tổ chức được tài trợ từ chính phủ, các tổ chức tài chính, và doanh nghiệp. Đối với các cuộc kiểm toán cụ thể đội ngũ kiểm toán của chúng tôi được kết hợp từ các thành viên có trình độ kinh nghiệm khác nhau để đảm bảo chất lượng của công việc và duy trì sự hài lòng của khách hàng.



Contact Us

Have questions about a specific EY service?

Whatever your inquiry, please do not hesitate to contact us!

Mr. Phouvanay Ratanavong Business Development

Tel: +856 21 455077 ext 903

Direct: +856 20 7762 9162

Email: Phouvanay.Ratanavong@la.ey.com

Văn phòng tại Viêng Chăn

Tòa nhà Kolao Tower I
6th Floor, 23 Singha Rd.,
Quận Saysettha District, Thủ đô
Vientiane, Lao PDR

Tel: +856 21 455077

Fax: +856 21 455078

Website: www.ey.com/en_la

Email: eylao@la.ey.com



Trịnh Hoàng Anh
Office Managing Partner
Assurance Services
021 455 077

anh.hoang.trinh@vn.ey.com



Lê Văn
Senior Manager
Financial Services Organization
+84 24 831 5100

Van.Le@la.ey.com



Phouvanay Ratanavong
Supervising
Markets and Business Development
+856 21 455 077

Phouvanay.ratanavong@la.ey.com



Thank You

About EY

EY is a global leader in assurance, tax, strategy and transaction, and consulting services. The insights and quality services we deliver help build trust and confidence in the capital markets and in economies the world over. We develop outstanding leaders who team to deliver on our promises to all of our stakeholders. In so doing, we play a critical role in building a better working world for our people, for our clients and for our communities.

EY refers to the global organization and/or one or more of the member firms of Ernst & Young Global Limited, each of which is a separate legal entity. Ernst & Young Global Limited, a UK company limited by guarantee, does not provide services to clients. For more information about our organization, please visit ey.com.

©2023 Ernst & Young Lao Co., Ltd.
All Rights Reserved.

ED None

In line with EY's commitment to minimize its impact on the environment, this document has been printed on paper with a high recycled content.

This material has been prepared for general informational purposes only and is not intended to be relied upon as accounting, tax, or other professional advice. Please refer to your advisors for specific advice.

ey.com

